



ài hé

爱河

noun · love; state of being in love

Example Sentences

Tā men yī qǐ zhuì rù ài hé shēng huó biàn dé tián mì
他们一起坠入爱河，生活变得甜蜜。

They fell into love together, and life became sweet.

Ài hé zhōng de qíng lǚ zǒng shì xíng yǐng bù lí
爱河中的情侣总是形影不离。

Couples in love are always inseparable.

Trace each character, then write the word on your own.

爱	爱	爱	爱	爱	爱	爱	爱	爱	爱	爱
爱	爱									

河	河	河	河	河	河	河	河	河	河	河
